| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 32/2018/HNGĐ-ST
Ngày 08-6-2018
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Hoàng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Trần Ngọc Thái

2. Ông Nguyễn Văn Thống

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình*** *tham gia phiên tòa*: Không.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2018/TLST-HNGD ngày 27 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 0/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 5 năm 2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 14/TB- TA ngày 25 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lương Thị Th – sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã TN, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh La Văn G – sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã TN, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, nguyên đơn chị Lương Thị Th trình bầy:*

*Về hôn nhân:* Chị kết hôn với anh La Văn G trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TN, huyện Yên Bình ngày 30/10/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát. Anh chị đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 3/2018, chị và anh G đã sống ly thân từ đó đến nay, từ khi ly thân, anh G thường xuyên đến gây sự, đe dọa chị, ép chị về đoàn tụ dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Bình giải quyết cho chị được ly hôn anh La Văn G.

*Về nuôi con chung*: Chị và anh G có một con chung là La Hoài D, sinh ngày 11/4/2015, ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị làm công nhân công ty TNHH CHANNEL WELL TECHNOLOGY Việt Nam tại Lô 38/G1 khu công nghiệp Q - Mê Linh - Hà Nội, lương 7.000.000 đồng/tháng. Giờ làm việc giờ hành chính từ 7 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút. Chị xác định có đủ điều kiện nuôi con và không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con.

*Về chia tài sản, nợ chung:* Chị không yêu cầu giải quyết.

*Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh La Văn G trình bầy:*

*Về hôn nhân:* Anh thừa nhận về việc kết hôn giữa anh với chị Lương Thị Th đúng như chị Th trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị Th thường xuyên đi ăn uống, hát hò về muộn, anh không đồng ý nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, nhiều lần do bực tức anh có dùng lời lẽ xúc phạm chị Th quá đáng; vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, anh đã nhiều lần xin lỗi chị Th để vợ chồng đoàn tụ, nhưng chị Th không đồng ý. Do mâu thuẫn căng thẳng anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2018 cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ.

*Về nuôi con chung*: Anh và chị Th có một con chung là La Hoài D, sinh ngày 14/11/2015. Do anh không đồng ý ly hôn nên anh không có ý kiến gì về việc nuôi con.

Về nghề nghiệp, thu nhập anh làm công nhân Công ty bao bì S tại Khu công nghiệp Q – Mê Linh – Hà Nội, lương bình quân 9.000.000 đồng/tháng, giờ giấc làm việc theo ca (sáng hoặc chiều hoặc tối).

*Về chia tài sản, nợ chung*: Anh không yêu cầu giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:*

*[1] Về tố tụng*: Bị đơn là anh La Văn G có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã TN, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

*[2] Về hôn nhân:* Chị Lương Thị Th và anh La Văn G kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TN, huyện Yên Bình tỉnh Yên Bái ngày 30/10/2014. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau. Mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 3/2018, từ đó đến nay anh chị sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã

hoà giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị không tìm được biện pháp gì để khắc phục mâu thuẫn. Như vậy, anh chị đã có thời gian để hoà giải, hàn gắn nhưng không có kết quả, không cải thiện được tình trạng hôn nhân. Từ đó có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh G đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để xử cho chị Th ly hôn anh G.

*[3] Về nuôi con chung:* Chị Th và anh G có một con chung là La Hoài D, sinh ngày 11/4/2015. Chị Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh G không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến gì về việc nuôi con. Tòa án yêu cầu các bên cung cấp xác nhận về nghề nghiệp, mức thu nhập của bản thân nhưng anh G không cung cấp. Anh G cũng không có mặt tại phiên tòa. Do đó, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của cháu, cần giao cháu La Hoài D cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Anh G không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Th không yêu cầu.

*[4] Về chia tài sản, nợ chung*: Chị Lương Thị Th và anh La Văn G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lương Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*1. Về hôn nhân*: Chị Lương Thị Th được ly hôn anh La Văn G.

*2. Về nuôi con chung:* Giao cho chị Lương Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu La Hoài D, sinh ngày 11/4/2015 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lương Thị Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 05406 ngày 26/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (xác nhận chị Th đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm).

Chị Lương Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh La Văn G được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

**Lê Thị Hoàng Hải**

**Nơi nhận**:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã TN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hoàng Hải**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã Tân Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hoàng Hải**